TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 10 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý: 61/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Mùi Thị B, sinh năm 1986;
- **Bị đơn**: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1984;

Đều trú tại: Tiểu khu P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùi Thị B và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về con chung:*** Giao cháu Hoàng Nhật M, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014 cho chị Mùi Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Chị Mùi Thị B có trách nhiệm trả nợ NHCSXH huyện B số tiền nợ cả gốc và lãi là 372.379.386 đồng (Ba trăm bảy mươi hai triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng).

***Về án phí*:** Chị Mùi Thị B tự nguyện nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.450.000 đồng (Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí về trách nhiệm trả nợ là 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp là 31,177.500 đồng (Ba mươi một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng) Theo biên lai thu số: AA/ 2019/0000060, ngày 01/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho Mùi Thị B số tiền 21.727.500 đồng (hai mươi một triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- phòng KTNV tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện B;
- NHCSXH B.
- Chi cục THADS B;
- UBND thị trấn B;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Ngọc Thương